**ĐỀ**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*(1) Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. (2) Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.*

*(3) Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.*

*(4) Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. (5) Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy.*

*(6) Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.*

*(7) Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*

*(8) Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. (9) Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.*

*(10) Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. (11) Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền… phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. (12) Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. (13) Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.*

*(14) Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. (15) Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.*

(Trích “Hạt giống tâm hồn”,

NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.140,141)

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 1.** Phần trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tự sự | B. Nghị luận |
| C. Miêu tả | D. Biểu cảm |

**Câu 2.** Tìm trong đoạn trích lí do tác giả khuyên: “hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết”?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. | C. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện. |
| B. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn. | D. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này. |

**Câu 3.** Phần trích trên bàn về vấn đề gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người. | B. Ý thức tham gia hoạt động tập thể. |
| C. Ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống. | D. Ý thức làm những điều tốt đẹp. |

**Câu 4.** Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “kỷ lục” trong câu (6)?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mức thành tích cao nhất từ trước tới nay chưa ai đạt được. | C. Mức thành tích nhiều người đạt được. |
| B. Mức thành tích cao nhất trong một cuộc thi. | D. Kết quả làm hài lòng nhiều người. |

**Câu 5.** Trạng ngữ trong câu văn (8) được dùng để làm gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chỉ nguyên nhân. | B. Chỉ mục đích. |
| C. Chỉ thời gian. | D. Chỉ phương tiện. |

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây **không** diễn tả đúng lí do tác giả cho rằng: *cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt*?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì cuộc sống luôn chứa đựng những điều kì diệu. | C. Vì cuộc sống luôn thay đổi và phát triển. |
| B. Vì thực tế cuộc sống sẽ giúp chúng ta trải nghiệm và trưởng thành. | D. Vì các vấn đề trong cuộc sống là nhẹ nhàng và đơn giản. |

**Câu 7.** Trong các từ sau đây, từ nào là từ ghép?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Độc đáo. | B. Chắc chắn. |
| C. Học hỏi. | D. Rì rào. |

**Câu 8.** Ngụ ý của tác giả trong câu văn (7) là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày. | C. Sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày. |
| B. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ. | D. Hãy sống tích cực, cống hiến hết mình trong mỗi ngày. |

**Câu 9.** Em có đồng ý với ý kiến “mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình” không? Vì sao?

**Câu 10.** Em rút ra bài học gì cho bản thân từ phần trích trên?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | Học sinh nêu được quan điểm riêng của bản thân: đồng ý.  Lí giảỉ: Mỗi người là một cá thể riêng biệt nên khả năng của mỗi người cũng khác nhau không ai giống ai vì vậy họ có quyền và khả năng để tạo sự riêng biệt cho bản thân. | 0,25  0,75 |
|  | **10** | Bài học rút ra từ văn bản: Trí thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. vì vậy con người phải không ngừng học hỏi và sáng tạo để nâng cao kiến thức và sự hiểu biết của bản thân. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | 1. Nhận biết:  - Xác định được kiểu bài tự sự: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân  - Xây dựng bố cục, sự việc, nhân vật. | 0,5 |
|  | 2. Thông hiểu:  a) Mở bài:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Giới thiệu trải nghiệm sẽ kể.  b) Thân bài  - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Trình bày chi tiết những nhân vật liên quan.  - Trình bày các sự việc theo trình tự hợp lý, rõ ràng.  - Kết hợp kể và miêu tả, biểu cảm.  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân  c) Kết bài  - Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân và mong muốn | 0,5  2,0  0,5 |
|  | 3. Vận dụng:  - Trình bày được ý nghĩa của kỉ niệm đối với bản thân.  - Sử dụng ngôn ngữ kể chuyện phù hợp  - Biết lựa chọn sự việc, chi tiết, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic. | 0,25 |
|  | 4. Vận dụng cao:  - Sáng tạo trong cách kể chuyện: vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt…  - Biết lựa chọn câu chuyện có ý nghĩa, giá trị, sâu sắc. | 0,25 |